

KẾ HOẠCH

**Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của các Trạm Y tế xã theo
nguyên lý Y học gia đình trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05/12/2016 của BCH Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc về phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 29/02/2018 của Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 4275/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Đề án phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 6831/KH-UBND ngày 10/9/2018 về xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2018-2025 để thực hiện Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về hoạt động y học gia đình;

Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động của các Trạm Y tế xã theo nguyên lý Y học gia đình trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Trạm Y tế xã) trên địa bàn tỉnh theo nguyên lý Y học gia đình vào năm 2022 nhằm phát triển mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, năng lực khám, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và các Chương trình Y tế để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân, tập trung hoạt động tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh cho cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phân đầu đến năm 2025, 100% dân số trên địa bàn tỉnh được tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh, cụ thể:

- Năm 2021: 40% dân số trên địa bàn tỉnh được tư vấn nâng cao sức khỏe

và phòng bệnh;

- Năm 2022: 60% dân số trên địa bàn tỉnh được tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh;

- Năm 2023: 80% dân số trên địa bàn tỉnh được tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh;

- Năm 2024: 90% dân số trên địa bàn tỉnh được tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh;

- Năm 2025: 100% dân số trên địa bàn tỉnh được tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh.

2.2. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; quản lý sức khỏe cộng đồng, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức hoạt động chuyên môn theo nguyên lý Y học gia đình tại Trạm Y tế xã

1.1. Triển khai hoạt động tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh cho cá nhân và hộ gia đình trên địa bàn tỉnh

a) Nội dung tư vấn:

Tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh là một trong số các nhiệm vụ của một cơ sở y học gia đình theo Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về hoạt động y học gia đình; bao gồm các hoạt động:

- Tư vấn về khám bệnh, chữa bệnh; tư vấn về dinh dưỡng, hoạt động thể lực; tư vấn về phòng chống tác hại của các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đối với sức khỏe cho cá nhân, hộ gia đình;

- Tư vấn về phòng, chống các bệnh không lây nhiễm: ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản;

- Tư vấn, hướng dẫn vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm;

- Tư vấn về tiêm chủng phòng ngừa một số bệnh;

- Truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức của người dân về phòng bệnh tích cực và chủ động, phòng ngừa các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe;

- Tư vấn, tham gia giám sát, phát hiện sớm, phòng chống dịch bệnh trong cộng đồng.

b) Người thực hiện tư vấn:

- Cán bộ y tế đang làm việc tại các Trạm Y tế xã;

- Nhân viên y tế thôn, tổ dân phố làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

c) Địa điểm thực hiện tư vấn:

Tại Trạm Y tế, cơ sở văn hóa, giáo dục và tại nhà của người dân.

d) Tổ chức thực hiện: Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ y tế của Trạm, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố (gọi tắt là cán bộ) kiến thức về chuyên môn để thực hiện tư vấn sức khỏe và phòng bệnh, dịch bệnh cho người dân.

- Phân công mỗi cán bộ phụ trách tư vấn về sức khỏe, theo dõi quản lý sức khỏe cho người dân theo từng khu, cụm dân cư (các Trạm Y tế trên cơ sở dân số

địa phương và số lượng cán bộ y tế, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố để phân công phụ trách, đảm bảo mọi người dân trên địa bàn đều có cán bộ tư vấn, theo dõi quản lý sức khỏe).

- Sau khi thực hiện tư vấn sẽ cập nhật bổ sung thông tin về sức khỏe của người được tư vấn (nếu có) vào Hồ sơ sức khỏe của từng người dân được cán bộ phụ trách quản lý lập và đảm bảo đầy đủ thông tin về hành chính, sức khỏe và được cập nhật thường xuyên khi đi khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế cũng như tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (theo quy định tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế).

- Phát huy vai trò của nhân viên y tế thôn, tổ dân phố làm công tác tư vấn chăm sóc sức khỏe ban đầu. Nhân viên y tế thôn, tổ dân phố nằm trong hệ thống y tế cơ sở, là lực lượng gần dân nhất, biết rõ về tình hình và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân trên địa bàn mình phụ trách. Nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, tổ dân phố theo Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản. Cụ thể:

(1) Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe tại cộng đồng:

+ Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức bảo vệ sức khỏe, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm;

+ Hướng dẫn một số biện pháp chăm sóc sức khỏe ban đầu; phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng;

+ Tuyên truyền, giáo dục người dân về phòng, chống HIV/AIDS;

+ Vận động, cung cấp thông tin, tư vấn về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

(2) Tham gia thực hiện các hoạt động chuyên môn về y tế tại cộng đồng:

+ Phát hiện, tham gia giám sát và báo cáo tình hình dịch, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, bệnh xã hội, bệnh truyền qua thực phẩm tại thôn, tổ dân phố;

+ Tham gia giám sát chất lượng nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt; công trình vệ sinh hộ gia đình, nơi công cộng tại thôn, tổ dân phố;

+ Tham gia triển khai thực hiện các phong trào vệ sinh phòng bệnh, an toàn thực phẩm, nâng cao sức khỏe cộng đồng, xây dựng làng văn hóa sức khỏe.

(3) Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và kế hoạch hoá gia đình:

+ Hướng dẫn phụ nữ mang thai đăng ký quản lý thai, khám thai và đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ; xử trí đẻ rơi cho phụ nữ có thai không kịp đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ;

+ Hướng dẫn, theo dõi chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh tại nhà trong 06 tuần đầu sau khi sinh đẻ;

+ Hướng dẫn một số biện pháp đơn giản về theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ em và phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi;

+ Hướng dẫn thực hiện kế hoạch hoá gia đình, cung cấp và hướng dẫn sử dụng bao cao su, viên thuốc uống tránh thai theo quy định của Bộ Y tế.

(4) Sơ cứu ban đầu và chăm sóc bệnh thông thường:

- + Thực hiện sơ cứu ban đầu các cấp cứu và tai nạn;
- + Chăm sóc một số bệnh thông thường tại cộng đồng;
- + Tham gia hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, người mắc bệnh xã hội, bệnh không lây nhiễm tại gia đình.

(5) Tham gia thực hiện các chương trình y tế tại thôn, tổ dân phố.

(6) Vận động, hướng dẫn nhân dân nuôi trồng và sử dụng thuốc nam tại gia đình để phòng và chữa một số chứng, bệnh thông thường.

(7) Tham gia giao ban định kỳ với Trạm Y tế; tham gia các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn do cơ quan y tế cấp trên tổ chức để nâng cao trình độ.

1.2. Nâng cao chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh

a) Bố trí bác sỹ đa khoa, bác sỹ có chứng chỉ đào tạo về y học gia đình thực hiện công tác tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã và tại nhà của người dân trong trường hợp không đi đến được cơ sở y tế, phù hợp với khả năng của trạm y tế xã; đảm bảo nhân lực thực hiện công tác chuyên môn về khám chữa bệnh:

- Thực hiện sơ cứu, cấp cứu ban đầu;
- Khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh tật, đặc biệt các bệnh dịch;
- Khám bệnh, chữa bệnh các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm;
- Triển khai thực hiện các dịch vụ kỹ thuật theo gói dịch vụ y tế cơ bản quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế quy định gói dịch vụ cho tuyến y tế cơ sở phù hợp với nhu cầu của người dân và điều kiện thực tế của từng Trạm Y tế xã; Danh mục kỹ thuật theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật quy định tại các Thông tư của Bộ Y tế: Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 sửa đổi, bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT.

- Chuyển người bệnh lên tuyến trên theo yêu cầu chuyên môn phù hợp; tiếp nhận người bệnh đã được điều trị ổn định từ tuyến trên chuyển về để tiếp tục điều trị theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/04/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

b) Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền, kết hợp Y học cổ truyền với Y học hiện đại trong khám bệnh, chữa bệnh bằng các phương pháp dùng thuốc và các phương pháp không dùng thuốc, ứng dụng, thừa kế kinh nghiệm, bài

thuốc, phương pháp điều trị hiệu quả. Khuyến khích các Trạm Y tế xã, phường ký hợp đồng với các lương y để triển khai các hoạt động về Y học cổ truyền.

c) Xây dựng Kế hoạch mua sắm, đấu thầu thuốc, vật tư tiêu hao cho các Trạm Y tế đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời thuốc theo danh mục khám bệnh, chữa bệnh cho Trạm Y tế xã, quan tâm đến các thuốc điều trị các bệnh mạn tính như Tiểu đường, Tăng huyết áp.

Vận động, hướng dẫn nhân dân nuôi trồng và sử dụng thuốc nam tại gia đình để phòng và chữa một số chứng, bệnh thông thường, bảo tồn cây thuốc quý tại địa phương trong chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát triển vườn thuốc nam mẫu phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

d) Thực hiện chăm sóc sức khỏe, khám, điều trị các bệnh thường gặp cho người cao tuổi, người khuyết tật, người mắc bệnh xã hội. Tiếp tục cập nhật việc theo dõi, quản lý, điều trị người mắc bệnh không lây nhiễm (tăng huyết áp, tim mạch, tiểu đường, chăm sóc giảm nhẹ...) tại Trạm Y tế xã, tại cộng đồng.

1.3. Quản lý sức khỏe cộng đồng

- Tiếp tục thực hiện Quản lý sức khỏe cộng đồng theo Kế hoạch số 6262/KH-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh về lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe cá nhân trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, tiếp tục cập nhật vào phần mềm quản lý sức khỏe; quan tâm đến các trường hợp mắc các bệnh mạn tính để quản lý, tư vấn và khám bệnh, cấp thuốc tại Trạm Y tế, theo hướng:

+ Đối với người đã đi khám bệnh, chữa bệnh trong năm tại Trạm Y tế xã: Trạm Y tế xã thực hiện ngay việc cập nhật thông tin vào phần mềm quản lý sức khỏe của người dân.

+ Đối với người đi khám, chữa bệnh tại cơ sở tuyến trên: Trạm Y tế xã cập nhật các chỉ số sức khỏe của người dân vào hệ thống sổ sức khỏe điện tử.

- Quản lý, chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình cho cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn quản lý.

- Đổi mới công tác y tế học đường gắn với Trạm Y tế xã để Trạm Y tế thực hiện việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, cập nhật các thông số sức khỏe vào sổ sức khỏe điện tử của từng học sinh.

- Thực hiện khám sức khỏe cho các đối tượng được chăm sóc sức khỏe theo luật định, gồm người cao tuổi, trẻ em, người lao động có hợp đồng, công chức, viên chức và cập nhật các thông số sức khỏe vào sổ sức khỏe điện tử của từng cá nhân.

1.4. Thực hiện các chương trình, hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, chăm sóc giảm nhẹ, chăm sóc cuối đời; các chương trình mục tiêu y tế dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, người cao tuổi, dân số - kế hoạch hóa gia đình, kết hợp Y học cổ truyền với Y học hiện đại.

1.5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh, dịch

- Tăng cường công tác phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm, bệnh chưa rõ nguyên nhân; giám sát và báo cáo dịch; về tiêm chủng mở rộng; về triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, Lao,... tại Trạm Y tế xã.

- Tăng cường hoạt động phòng, chống, quản lý các bệnh không lây nhiễm tại tuyến xã; sàng lọc một số bệnh không lây nhiễm, hướng dẫn chuyên môn để Trạm Y tế xã quản lý, theo dõi, điều trị một số bệnh tại trạm y tế xã, phường không phải lên tuyến trên.

1.6. Công tác dân số và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em

- Các hoạt động về dân số - kế hoạch hóa gia đình: vận động, cung cấp thông tin, tư vấn về công tác dân số - KHHGĐ, cung cấp và hướng dẫn sử dụng bao cao su, viên thuốc uống tránh thai; tuyên truyền, vận động phụ nữ mang thai đến trạm y tế xã đăng ký quản lý thai, khám thai và đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ...

- Triển khai các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật để theo dõi, quản lý các bà mẹ mang thai, thực hiện khám thai định kỳ và vận động phụ nữ có thai đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ, xử trí các trường hợp đẻ rơi cho phụ nữ có thai không kịp đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ; triển khai đỡ đẻ thường (áp dụng đối với Trạm Y tế xã vùng 2 trong trường hợp có nhu cầu và các Trạm Y tế xã vùng 3).

- Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em theo phân tuyến kỹ thuật và phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định của pháp luật; theo dõi chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh tại nhà trong 06 tuần đầu sau khi sinh đẻ.

- Các nội dung về theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ em và phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi; phòng, chống các bệnh về dinh dưỡng cho các nhóm tuổi, đặc biệt là các nhóm có nguy cơ cao.

1.7. Truyền thông giáo dục sức khỏe

Tăng cường, đa dạng hóa các hình thức về truyền thông giáo dục sức khỏe:

- Truyền thông, tư vấn, vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động để chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe, các hoạt động về dân số - kế hoạch hóa gia đình;

- Truyền thông, tư vấn, phổ biến các kiến thức về bảo vệ sức khỏe, chú trọng việc rèn luyện thể lực, tăng cường các hoạt động thể dục, thể thao, thực hiện nếp sống văn minh; vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, các biện pháp chăm sóc sức khỏe ban đầu; phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng... để nâng cao nhận thức của người dân về các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe và các biện pháp phòng, chống đối với từng nguy cơ;

- Các phương pháp, kỹ năng để viên chức y tế xã, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố có khả năng thực hiện cung cấp các thông tin liên quan đến bệnh, dịch, tiêm chủng;

- Chuẩn bị các tài liệu truyền thông tại góc truyền thông (phòng truyền thông) của Trạm Y tế xã.

2. Đảm bảo nguồn nhân lực và chất lượng nhân lực phục vụ khám, chữa bệnh tại Trạm Y tế xã

- Tuyển dụng và bố trí đủ số lượng và cơ cấu cán bộ cho Trạm Y tế xã theo quy định. Có kế hoạch luân chuyển bác sỹ về công tác tại tuyến Y tế cơ sở.

- Các Trung tâm Y tế tuyến huyện căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao, đăng ký tuyển dụng viên chức, bố trí sắp xếp nhân lực theo vị trí việc làm của đơn vị; Chủ động rà soát nhân lực, điều động và ưu tiên bố trí nhân lực đảm bảo cơ cấu, số lượng cán bộ cho các Trạm Y tế xã.

- Tăng cường cử các bác sỹ từ các bệnh viện tuyến trên, Trung tâm Y tế, Phòng khám đa khoa, hợp đồng với cán bộ y tế nghỉ hưu, kết hợp lương y tại địa phương làm việc tại Trạm Y tế xã.

- Tổ chức đào tạo tập huấn về chuyên môn cho 100% cán bộ y tế công tác tại Trạm Y tế và 100% nhân viên y tế thôn, tổ dân phố tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh cho người dân; Cử cán bộ y tế của Trạm Y tế xã đi thực hành nâng cao chuyên môn tại các bệnh viện.

- Tập huấn nâng cao kỹ năng tư vấn, phát hiện sớm triệu chứng của bệnh cho cán bộ y tế công tác tại Trạm Y tế xã và cho nhân viên y tế thôn, tổ dân phố.

3. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Rà soát và đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất cho các Trạm Y tế trên toàn tỉnh có đủ buồng, phòng đảm bảo đầy đủ chuyên công năng, các hạng mục phụ trợ theo quy định để thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn (thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2021-2025).

- Xây dựng Kế hoạch mua sắm, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc đảm bảo các trang thiết bị luôn đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của người dân. Rà soát, bổ sung trang thiết bị cho Trạm Y tế theo danh mục trang thiết bị tối thiểu của Trạm Y tế (Theo Quyết định số 28/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế quy định danh mục trang thiết bị tối thiểu của Trạm Y tế tuyến xã).

- Chuẩn bị đầy đủ máy móc, trang thiết bị, hóa chất cho công tác y tế dự phòng. Đảm bảo đủ cơ sở thuốc cho điều trị dự phòng. Dụng cụ trang thiết bị, hóa chất phục vụ công tác xét nghiệm mẫu bệnh phẩm.

- Tổ chức sắp xếp lại các buồng, phòng của các Trạm Y tế theo hướng quan tâm đến công tác khám bệnh, chữa bệnh. Ưu tiên cho phòng khám bệnh, phòng cấp cứu, phòng tiêm chủng, phòng khám bệnh YHCT, phòng Truyền thông tư vấn

- Bố trí ít nhất 01 phòng khám Bác sỹ gia đình tại mỗi Trạm Y tế xã để thực hiện hoạt động chuyên môn theo nguyên lý y học gia đình

- Thiết kế chuẩn bảng hiệu tên các buồng, phòng; các biển chỉ dẫn; tủ thuốc, tủ hồ sơ, bàn khám bệnh, dụng cụ, tủ bảo quản, vận chuyển mẫu (phục vụ

xét nghiệm), máy tính, ghế ngồi chờ, vật tư, trang thiết bị truyền thông, cân, thước đo, máy đo huyết áp...

4. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Tiếp tục thực hiện quản lý sức khỏe bằng hồ sơ điện tử theo các tiêu chí được Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 về hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân:

+ Tổ chức cấp mã cá nhân cho người dân có thể truy cập để lấy thông tin về sức khỏe của mình cung cấp cho nơi khám, chữa bệnh khi cần thiết.

+ Bảo mật thông tin sức khỏe của người dân và chỉ cán bộ y tế quản lý trực tiếp người dân mới có thể xem và chỉnh sửa thông tin tại hồ sơ quản lý sức khỏe (có lưu vết thông tin chỉnh sửa).

+ Các thông số sức khỏe có thể chiết xuất báo cáo để nhà quản lý có thể dựa vào đưa ra các chính sách về y tế kịp thời.

+ Cập nhật liên tục các lần khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân vào phần mềm quản lý sức khỏe.

- Tích hợp phần mềm quản lý sức khỏe liên thông với phần mềm khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và các phần mềm y tế khác để có dữ liệu liên tục được cập nhật khi người dân đi khám bệnh.

5. Tập huấn về công tác quản lý tại Trạm Y tế xã

- Tăng cường tập huấn về công tác quản lý Trạm Y tế xã để Trạm trưởng và viên chức và nhân viên y tế thôn, tổ dân phố của các Trạm Y tế xã nắm được và triển khai thực hiện

- Tập huấn các nội dung về mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, các quy định về luân chuyển, luân phiên cán bộ huyện xuống xã và ngược lại

- Tập huấn các nội dung về nhân lực cho Trạm Y tế xã, chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí nhân lực để viên chức Trạm Y tế xã hiểu được và thực hiện.

- Triển khai các văn bản, quy định về y tế cơ sở, về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trạm Y tế xã, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả

- Thực hiện giám sát và đôn đốc thực hiện triển khai Kế hoạch. Tổ chức hoạt động giám sát thành 3 cấp từ tỉnh đến các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá quá trình tổ chức thực hiện và có rút kinh nghiệm thực hiện trong quá trình triển khai thực hiện triển khai.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Năm 2021:

+ Tổ chức các Hội nghị triển khai Kế hoạch;

- + Triển khai các hoạt động truyền thông tới toàn thể người dân về Kế hoạch;
- + Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, cấp chứng chỉ về Y học gia đình cho cán bộ y tế;
- + Tập huấn cho cán bộ y tế về quản lý, chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý Y học gia đình và tư vấn nâng cao sức khỏe, phòng bệnh;
- + Tổ chức triển khai hoạt động tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh lần đầu tại nhà.

- Năm 2022 và những năm tiếp theo:

- + Triển khai thực hiện mô hình mô hình bác sỹ gia đình;
- + Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn để nâng cao chất lượng các hoạt động chuyên môn;
- + Tiếp tục triển khai các hoạt động truyền thông về Kế hoạch;
- + Tiếp tục đào tạo, tập huấn cho cán bộ y tế;
- + Tiếp tục tổ chức tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh theo mục tiêu đã đề ra.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách tỉnh (Nguồn chi sự nghiệp y tế): Đảm bảo kinh phí đào tạo, tập huấn, truyền truyền, Hội nghị thực hiện triển khai Kế hoạch.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Khái toán kinh phí thực hiện: Chi tiết tại phụ biểu kèm theo kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh và Bộ Y tế.

- Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực thực tế (chứng chỉ hành nghề, văn bằng chuyên môn, giấy chứng nhận đào tạo về y học gia đình của người hành nghề) của từng Trạm Y tế xã, Sở Y tế xác định phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật phù hợp đối với từng Trạm Y tế.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn để đủ điều kiện hoạt động trạm y tế xã theo nguyên lý y học gia đình.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trong ngành tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, thực hiện công tác luân phiên cán bộ, tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn cho tuyến Y tế cơ sở.

- Chỉ đạo các Trung tâm Y tế thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn để đảm bảo các trạm y tế xã đều có hoạt động theo nguyên lý y học gia đình đi vào hoạt động trong năm 2022.

- Rà soát, tổng hợp số lượng viên chức tại các Trạm Y tế xã; báo cáo và đề xuất bố trí đủ viên chức tại các Trạm Y tế xã theo quy định; thực hiện kịp thời và đầy đủ chế độ, chính sách đối với viên chức y tế cơ sở.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Y tế tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe vào báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc đánh giá, tham mưu UBND tỉnh về các hạng mục liên quan đến đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đối với các Trạm Y tế xã.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế căn cứ khả năng ngân sách hàng năm, thẩm định, đề xuất bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc đánh giá, tham mưu UBND tỉnh về các hạng mục liên quan đến đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đối với các Trạm Y tế xã.

- Hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách đúng các quy định hiện hành.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan tham mưu thực hiện nâng cao tỷ lệ tham gia Bảo hiểm Y tế, hướng tới Bảo hiểm Y tế toàn dân.

- Hướng dẫn, tuyên truyền cho người dân tham gia Bảo hiểm Y tế đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn. Phối hợp với Sở Y tế trong việc phân thẻ khám, chữa bệnh ban đầu bằng BHYT về các Trạm Y tế thực hiện mô hình điểm.

- Tổ chức thực hiện thanh toán chi phí Bảo hiểm Y tế theo gói dịch vụ tại tuyến y tế cơ sở, thanh toán dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho Trạm Y tế thực hiện thí điểm khi được hỗ trợ chuyên môn từ tuyến trên và thực hiện xã hội hóa công tác y tế tại Trạm Y tế.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về triển khai Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, chú trọng tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở đến từng người dân nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu trên địa bàn và giảm quá tải cho bệnh viện tuyến trên.

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc bảo mật thông tin và xây dựng phần mềm khám bệnh, chữa bệnh cho các Trạm Y tế kết nối với phần mềm quản lý sức khỏe và các phần mềm y tế khác.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế tổng hợp, báo cáo đề xuất cơ quan có thẩm quyền bố trí đủ viên chức tại các trạm Y tế theo quy định; thực hiện kịp thời và đầy đủ chế độ, chính sách đối với viên chức y tế cơ sở.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế theo nguyên lý Y học gia đình phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chỉ đạo triển khai Kế hoạch; chủ động huy động nguồn lực để thực hiện Kế hoạch; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Kế hoạch này với các hoạt động khác có liên quan trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này tại địa phương và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Y tế) theo quy định.

Trên đây là nội dung Kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế theo nguyên lý Y học gia đình trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị liên quan, các đơn vị y tế triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX1 (Tr b). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Việt Văn

Phụ lục. Bảng dự kiến khái toán kinh phí thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế xã theo
(Kèm theo Kế hoạch số 247 /KH-UBND ngày 28 /9/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung hoạt động	Đối tượng đích	Dự kiến đầu ra	Địa bàn triển khai	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Chi tiết				
							Nội dung chi	Số lượng	Định mức	Số ngày/lượt	Thành tiền
1	Tổ chức các Hội nghị triển khai kế hoạch	Lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện...	Hội nghị cấp tỉnh	Tp.Vĩnh Yên	Sở Y tế	Quý IV 2021					14.800.000
							Thuê Hội trường	1	6.000.000	1	6.000.000
							Trang trí (hoa, font...)	1	2.000.000	1	2.000.000
							Nước uống	80	20.000	1	1.600.000
							Báo cáo viên	2	1.000.000	1	2.000.000
							Photo tài liệu	80	20.000	1	1.600.000
							Văn phòng phẩm	80	20.000	1	1.600.000
2	Đào tạo Tập huấn chuyên môn để tổ chức hoạt động TYT xã theo nguyên lý y học gia đình	Toàn bộ cán bộ y tế của các TYT xã, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố	23 lớp tập huấn	Tp.Vĩnh Yên	Sở Y tế	Năm 2021, 2022					391.000.000
							Hội trường (hội trường có máy tính, máy chiếu, kết nối mạng)	23	6.000.000	1	138.000.000
							Trang trí (hoa, font...)	23	2.000.000	1	46.000.000
							Nước uống	2.300	20.000	1	46.000.000
							Giảng viên	46	1.000.000	1	46.000.000
							Photo tài liệu	2.300	30.000	1	69.000.000
							Văn phòng phẩm	2.300	20.000	1	46.000.000
							Cấp chứng nhận đào tạo	2.300	15.000	1	34.500.000
3	Đào tạo, tập huấn cập nhật kiến thức về y học gia đình cho 50 BS đã có CC y học gia đình năm 2017	Bác sĩ	01 lớp	Toàn tỉnh	Sở Y tế	Năm 2021					26.250.000
							Thuê Hội trường	1	5.000.000	2	10.000.000
							Trang trí (hoa, font...)	1	2.000.000	1	2.000.000
							Nước uống	50	20.000	2	2.000.000
							Báo cáo viên	4	1.000.000	2	8.000.000
							Photo tài liệu	50	50.000	1	2.500.000

u

TT	Nội dung hoạt động	Đối tượng đích	Dự kiến đầu ra	Địa bàn triển khai	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Chi tiết				
							Nội dung chi	Số lượng	Định mức	Số ngày/ lượt	Thành tiền
							Văn phòng phẩm	50	20.000	1	1.000.000
							Cấp chứng nhận đào tạo	50	15.000	1	750.000
4	Đào tạo kiến thức về y học gia đình thời gian 3 tháng cho các bác sĩ tại các TYT chưa được đào tạo	Bác sĩ	02 lớp	Toàn tỉnh	Sở Y tế	Năm 2022		50	8.000.000	2	800.000.000
5	Truyền thông trên các Phương tiện thông tin đại chúng	Cộng đồng	2 phóng sự, 2 bài báo mỗi năm	Toàn tỉnh	Báo VP. Đài PT-TH tỉnh	Năm 2021, 2022	Thực hiện phóng sự, đăng tin bài	4	10.000.000	2	80.000.000
6	Tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá thực hiện kế hoạch	Lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện...	Hội nghị cấp tỉnh	Tp.Vĩnh Yên	Sở Y tế	Năm 2025					14.800.000
							Thuê Hội trường	1	6.000.000	1	6.000.000
							Trang trí (hoa, font...)	1	2.000.000	1	2.000.000
							Nước uống	80	20.000	1	1.600.000
							Báo cáo viên	2	1.000.000	1	2.000.000
							Photo tài liệu	80	20.000	1	1.600.000
							Văn phòng phẩm	80	20.000	1	1.600.000
Tổng											1.326.850.000

b